

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 91 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 83/QĐ-VACE ngày 28 tháng 10 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00051160	Đình Phạm Tài Linh	08/09/1983	022183000152	Định giá xây dựng	III
2	KTE-00011208	Tạ Văn Hải	06/01/1985	001085014714	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
3	KTE-00104373	Nguyễn Mạnh Hiên	05/03/1982	001082053469	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
4	KTE-00092882	Ngô Đăng Tiến	16/05/1979	001079053808	Định giá xây dựng	III
5	KTE-00207548	Trần Ngọc Hưng	24/09/1997	035097010131	Định giá xây dựng	III
6	KTE-00194087	Trần Quang Thắng	08/05/1995	036095008956	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
7	KTE-00207549	Ngô Việt Phương	13/12/1994	030094002011	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
8	KTE-00132727	Nguyễn Thành Luân	01/08/1987	034087008910	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
9	KTE-00089582	Đặng Ngọc Quang	18/01/1980	038080029025	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
10	KTE-00056878	Trần Đình Cường	23/02/1973	001073030822	Định giá xây dựng	III
11	KTE-00058538	Bùi Quốc Hoàn	12/12/1971	024071001196	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
12	KTE-00155403	Vũ Hoàng Sơn	19/06/1996	001096039098	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00107429	Trần Vũ	25/04/1989	001089036787	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
14	KTE-00207550	Lê Quý Dương	05/01/1981	027081001775	Định giá xây dựng	III
15	KTE-00156823	Vũ Văn Bắc	09/06/1989	033089006734	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	KTE-00207551	Nguyễn Thế An	23/09/1987	017087000051	Định giá xây dựng	III
17	KTE-00122115	Phạm Văn Khương	12/03/1985	038085009251	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	KTE-00207552	Nguyễn Đức Phong	12/10/1984	033084003464	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
19	KTE-00112719	Phạm Ngọc Hà	07/08/1995	040195027268	Định giá xây dựng	II
20	KTE-00207553	Nguyễn Đình Khuê	01/06/1977	040077004774	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
21	KTE-00207554	Nguyễn Huy Thiêm	02/04/1982	037082015710	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
22	KTE-00207555	Nguyễn Thanh Tùng	29/10/1975	031075014179	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
23	KTE-00122171	Nguyễn Văn Tú	01/05/1985	001085036646	Định giá xây dựng	III
24	KTE-00006790	Bùi Quang Vũ	13/09/1982	024082002073	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
25	KTE-00162689	Nguyễn Duy Nghệ	13/04/1984	001084031616	Định giá xây dựng	III
26	KTE-00180843	Nguyễn Văn Nghĩa	14/06/1991	046091006145	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
27	KTE-00159469	Trần Văn Đạo	05/05/1990	036090000516	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
28	KTE-00099960	Trần Tiến Úy	04/10/1989	036089007124	Định giá xây dựng	II

29	KTE-00207556	Nguyễn Văn Hiệu	26/02/1988	001088036441	Định giá xây dựng	III
30	KTE-00207557	Nguyễn Thị Thanh Thủy	26/06/1974	001174038154	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
31	KTE-00207558	Vương Hoàng Phong	30/08/1986	001086018844	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
32	KTE-00207559	Bùi Anh Đức	08/06/1990	001090058968	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
33	KTE-00043598	Vũ Trọng Hưng	09/11/1987	024087000726	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
34	KTE-00207560	Đoàn Tiến Thành	19/12/1999	024099000604	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00202534	Hoàng Văn Khải	01/05/1989	031089017351	Định giá xây dựng	III
36	KTE-00039921	Phạm Vương Ngọc	07/06/1981	040081031412	Định giá xây dựng	II
37	KTE-00143059	Nguyễn Vũ Đức Hoàng	25/06/1994	036094006153	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
38	KTE-00049344	Nguyễn Trần Huân	11/11/1983	024083017669	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
39	KTE-00207561	Lê Thái Hoàng	21/07/1991	044091014687	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
40	KTE-00192493	Đỗ Danh Chiến	22/02/1991	001091037840	Định giá xây dựng	III
41	KTE-00207562	Phạm Anh Hòa	02/08/1985	038085007063	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
42	KTE-00207563	Nguyễn Hoàng Dương	27/12/1979	001079029589	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00138307	Nguyễn Đức Sáng	07/04/1987	030087005091	Định giá xây dựng	II
44	KTE-00202956	Nguyễn Thanh Minh	02/12/1979	034079011792	Định giá xây dựng	III
45	KTE-00116590	Lê Văn Quang	01/09/1992	038092008039	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00180794	Võ Anh Toàn	02/05/1997	052097000079	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
47	KTE-00207564	Chu Anh Mỹ	10/01/1974	026074005809	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
48	KTE-00207565	Đào Văn Thắng	11/04/1997	030097002232	Định giá xây dựng	III
49	KTE-00207566	Hồ Sỹ Thành	17/01/1984	040084005356	Định giá xây dựng	III
50	KTE-00105091	Nguyễn Đức Mạnh	08/11/1979	001079001308	Định giá xây dựng	II
51	KTE-00091621	Đỗ Quốc Thái	02/05/1990	001090055270	Định giá xây dựng	II
52	KTE-00181813	Nguyễn Kiên	03/05/1991	034091003044	Định giá xây dựng	II
53	KTE-00181812	Trần Tiến Dũng	24/08/1962	042062007661	Định giá xây dựng	II
54	KTE-00207567	Nguyễn Đức Thắng	18/10/1987	035087003875	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
55	KTE-00077981	Nguyễn Xuân Thành	05/10/1992	030092015394	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
56	KTE-00207568	Nguyễn Thị Nga	07/09/1992	027192000295	Định giá xây dựng	III
57	KTE-00178225	Hoàng Quốc Đạt	05/03/1976	035076003100	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
58	KTE-00089411	Nguyễn Văn Thắng	15/12/1988	035088000742	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
59	KTE-00171129	Đình Quốc Sinh	10/04/1966	036066001464	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
60	KTE-00158025	Lê Thị Mai	19/05/1995	001195011349	Định giá xây dựng	II

61	KTE-00089600	Trương Văn Cương	11/01/1978	035078000080	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
62	KTE-00159547	Vũ Mạnh Phương	13/02/1981	035081014130	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
63	KTE-00207569	Đặng Minh Tiến	17/10/1989	001089013975	Định giá xây dựng	III
64	KTE-00207570	Đỗ Quốc Anh	12/06/1978	001078021711	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00207571	Nông Ngọc Anh	22/12/1976	004076000029	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
66	KTE-00126766	Ngô Nguyên Đồng	22/10/1974	022074000009	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
67	KTE-00144764	Hà Văn Diệp	17/05/1994	008094006815	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
68	KTE-00207572	Trần Đức Công	18/10/1979	030079005131	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
69	KTE-00045109	Lê Duy Trung	29/12/1976	001076019854	Định giá xây dựng	II
70	KTE-00045117	Dương Bảo Khánh	06/07/1983	001083009667	Định giá xây dựng	II
71	KTE-00043618	Ngô Hải Đăng	06/12/1978	001078031117	Định giá xây dựng	II
72	KTE-00021979	Vũ Quang Ngọc	15/06/1981	036081002950	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
73	KTE-00029736	Đỗ Minh Khánh	31/08/1991	024091000882	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
74	KTE-00023249	Nguyễn Đức Hiếu	06/05/1980	024080010007	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
75	KTE-00207573	Phạm Thị Cúc	29/07/1982	030182012792	Định giá xây dựng	II
76	KTE-00045876	Vũ Thị Hải Hà	10/11/1987	037187012677	Định giá xây dựng	II
77	KTE-00084511	Hoàng Thị Loan	21/10/1987	027187001963	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
78	KTE-00125841	Hoàng Văn Thanh	28/04/1987	001087006451	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
79	KTE-00094392	Đặng Đình Hùng	01/01/1982	024082000964	Định giá xây dựng	II
80	KTE-00036710	Vũ Văn Chiến	16/09/1977	035077003268	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
81	KTE-00023254	Hà Quang Ước	27/11/1975	024075012570	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
82	KTE-00207574	Nguyễn Đức Thắng	04/03/2000	040200005737	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
83	KTE-00207575	Lê Trung Tuyên	14/12/1990	008090000111	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
84	KTE-00207576	Nguyễn Thế Lộc	10/02/1987	024087028228	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
85	KTE-00207577	Nguyễn Đức Nghĩa	02/09/1991	034091013145	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
86	KTE-00207578	Nguyễn Văn Toàn	27/12/1993	001093006963	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
87	KTE-00207579	Đỗ Mạnh Tuấn	04/01/1995	024095005636	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
88	KTE-00135866	Lê Như Nam	18/12/1990	038090005100	Định giá xây dựng	II
89	KTE-00084807	Đoàn Thành Công	15/03/1987	036087006653	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
90	KTE-00126383	Nguyễn Đức Giang	19/05/1982	001082007007	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
91	KTE-00046454	Nguyễn Văn Trang	06/06/1993	038093027653	Định giá xây dựng	II

(Danh sách này có 91 người)